

Bản án số: 683/2026/HS-PT
Ngày 20 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huân.

2. Ông Huỳnh Văn Trục.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Minh Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 619/HSPT ngày 23 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo Đoàn Xuân Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 795/2026/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Xuân Đ, sinh năm 1984 tại Thái Nguyên; nơi thường trú: Tổ A, phường P, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở: căn hộ D tháp H, Chung cư T, số B đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Xuân Q và bà Đặng Thị L; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 29/2026/HS-ST ngày 22/4/2026 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2025, đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ ngày 23/8/2025, Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh

nhận được trình báo của anh Nguyễn Tấn T là người môi giới cho thuê nhà, phát hiện 01 khẩu súng hiệu VULCAN2, thân súng có số N1550200, kích thước dài 77 cm; 01 khẩu súng hiệu CZ455, thân súng có số VT999902, kích thước dài 103 cm; 01 khẩu súng hiệu CZ455, thân súng có số VT1365078, kích thước dài 97,3 cm; 400 viên đạn kích thước 2,5 x 0,5 cm và 243 viên đạn kích thước 01 x 0,4cm tại Căn hộ D tháp H, Chung cư T (địa chỉ số B đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh). Xác định được người đã thuê căn hộ này là Đoàn Xuân Đ, nên Cơ quan Công an đã tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, thu giữ vật chứng, để điều tra.

Kết luận giám định số 3794/KL-KTHS ngày 01/9/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, xác định "01 khẩu súng hiệu VULCAN2, thân súng có số N1550200, gắn ống nhôm hiệu WestHunter là súng nén khí, hiện tại còn sử dụng bắn được, thuộc vũ khí quân dụng; 01 khẩu súng hiệu CZ455, thân súng có số VT999902, gắn bộ phận giảm thanh hiệu GEMTECH và 01 khẩu súng hiệu CZ455, thân súng có số VT1365078, gắn bộ phận ống nhôm hiệu WestHunter là súng bắn đạn cỡ 5.6mm, hiện tại còn sử dụng bắn được, thuộc vũ khí quân dụng; 243 viên đạn là đạn cỡ 5.5mm, hiện tại còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng; 400 viên đạn là đạn cỡ 5.6mm, hiện tại còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng".

Kết quả điều tra xác định, tháng 02/2019, do bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ra Quyết định truy nã về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", Đoàn Xuân Đ sử dụng tên giả là Trần Thanh C thuê nhà tại thôn Đ, xã L, huyện L (nay là phường L - Đ), tỉnh Lâm Đồng, nhằm tránh bị phát hiện, bắt giữ. Cuối năm 2023, Đ sử dụng tài khoản Telegram mua của người không rõ lai lịch 01 khẩu súng hiệu VULCAN2, kích thước dài 77 cm; 01 khẩu súng hiệu CZ455, kích thước dài 103 cm; 01 khẩu súng hiệu CZ455, kích thước dài 97,3 cm; 04 ống giảm thanh; 01 hộp tiếp đạn; 03 thanh kim loại lục giác hình chữ L; 03 vật cao su hình tròn và 01 vật nhựa không rõ hình dạng để căn chỉnh súng, giá 12.000.000 đồng, được tặng kèm 643 viên đạn. Đ nhận súng và đạn qua xe khách (Đ không nhớ nhà xe và địa chỉ), trả tiền mặt cho người giao súng, đạn, rồi đưa về cất giấu tại chỗ ở, để mưu tâm.

Đến tháng 3/2025, Đ quen bạn gái là chị Nguyễn Trần Hoàng Y ở Thành phố Hồ Chí Minh, nên nhờ Y đứng tên thuê Căn hộ 404 tháp Hudson, Chung cư T (địa chỉ số B đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh), giá 33.000.000 đồng/01 tháng, để ở. Đ đưa cho Y 135.000.000 đồng và nhờ Lê Ngọc Q1 (lái xe của Đ) 02 lần chuyển khoản 100.000.000 đồng vào tài khoản tên NGUYEN TRAN HOANG YEN tại Ngân hàng T1 của Y để trả tiền cọc 02 tháng và tiền thuê nhà tháng 4-5-6/2025. Sau đó, Đ sử dụng Căn cước công dân tên Trần Quốc M để đăng ký lưu trú tại đây, nhằm tránh bị phát hiện bắt giữ. Sau đó, Đ thuê xe ô tô tự lái, quay lại nhà thuê tại thôn Đ, xã L, huyện L (nay là phường L - Đ), tỉnh Lâm Đồng để trả nhà và lấy súng, đạn đưa về cất trong tủ quần áo đặt trong phòng ngủ của Đ tại Căn hộ D tháp H. Đến ngày 24/6/2025, Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T bắt theo Quyết định truy nã về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", nên ngày 15/7/2025, chị Y và chị Quách Nguyên P là chủ sở hữu Căn hộ 404 tháp

Hudson, Chung cư T làm thủ tục thanh lý hợp đồng thuê căn hộ. Đến ngày 23/8/2025, vụ việc bị phát hiện như trên.

Làm việc với Cơ quan điều tra, Đoàn Xuân Đ khai nhận hành vi như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 khẩu súng hiệu VULCAN2, thân súng có số N1550200, gắn ống nhòm hiệu WestHunter là súng nén khí, hiện tại còn sử dụng bắn được, thuộc vũ khí quân dụng;

- 01 khẩu súng hiệu CZ455, thân súng có số VT999902, gắn bộ phận giảm thanh hiệu GEMTECH và 01 khẩu súng hiệu CZ455, thân súng có số VT1365078, gắn bộ phận ống nhòm hiệu WestHunter là súng bắn đạn cỡ 5,6mm, hiện tại còn sử dụng bắn được, thuộc vũ khí quân dụng;

- 243 viên đạn là đạn cỡ 5,5mm, hiện tại còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng;

- 400 viên đạn là đạn cỡ 5,6mm, hiện tại còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng đựng trong 05 hộp nhựa có chữ ELLY và 05 hộp giấy có chữ CCI, Phòng K Công an Thành phố H giữ lại để phục vụ công tác giám định súng, đạn;

- 02 hộp nhựa có chữ WestHunter; 01 túi vải màu xanh; 01 túi nylon; 03 thanh kim loại lục giác hình chữ L; 03 vật cao su hình tròn; 01 vật nhựa; 03 ống giảm thanh và 01 hộp tiếp đạn bằng nhựa.

Tại bản Cáo trạng số 616/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 03/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đoàn Xuân Đ về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo điểm g khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 795/2026/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

- Tuyên bố: bị cáo Đoàn Xuân Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng Điều 38, điểm g khoản 2 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Đoàn Xuân Đ 07 (bảy) năm tù. Tổng hợp hình phạt 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 29/2026/HS-ST ngày 22/4/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 22 (hai mươi hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác ngày 24/6/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 15/6/2026 bị cáo Đoàn Xuân Đ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đoàn Xuân Đ có gửi đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo theo Phiếu chuyển đơn của Giám thị Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Đoàn Xuân Đ là đúng người, đúng tội, không oan sai. Do đó, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hậu quả của hành vi phạm tội thì mức án của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đoàn Xuân Đ có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Vào lúc 10 giờ ngày 23/8/2025, tại Căn hộ D tháp H, Chung cư T, số B đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua trình báo của quần chúng, Cơ quan Công an phát hiện thu giữ: 01 khẩu súng hiệu VULCAN2; 02 khẩu súng hiệu CZ455 cùng 643 viên đạn. Xác định được người đã thuê căn hộ này là Đoàn Xuân Đ, nên Cơ quan Công an đã tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, thu giữ vật chứng, để điều tra.

Căn cứ kết luận giám định của Phòng K Công an Thành phố H xác định các khẩu súng và số đạn nêu trên đều còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra xác định bị cáo Đoàn Xuân Đ đã mua số súng, đạn nêu trên thông qua mạng xã hội với mục đích mưu sát, sau đó cất giấu tại nơi ở và mang về cất giấu tại căn hộ như đã nêu thì bị phát hiện, thu giữ.

Như vậy, hành vi khách quan của bị cáo Đoàn Xuân Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (viết tắt là Bộ luật Hình sự), với tình tiết định khung là “*Vật phạm pháp có số lượng lớn*”. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Với hành vi khách quan nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Đoàn Xuân Đ về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại điểm

g khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự (thì bị phạt tù từ 05 năm đến 12 năm), là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân Đ 07 (bảy) năm tù, là trong khung hình phạt, có căn cứ.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 29/2026/HS-ST ngày 22/4/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 22 (hai mươi hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác ngày 24/6/2025.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo có gửi đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo gửi kèm các tài liệu là bản photo và không có tường trình quan hệ nhân thân, xác nhận của chính quyền địa phương nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để xem xét.

Xét số lượng súng và đạn là vũ khí quân dụng mà bị cáo tàng trữ trái phép, mỗi loại đều có số lượng lớn đều đủ định lượng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hậu quả của hành vi phạm tội thì mức án của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo là tương xứng.

[4] Với lập luận tại đoạn [2] và [3] là căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận hay không chấp nhận quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát, yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Và giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Xét về án phí đối với bị cáo: phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Xuân Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân Đ 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tổng hợp hình phạt 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 29/2026/HS-ST ngày 22/4/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 22 (hai mươi hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2025.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TAND Tối cao;(1) THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND Tp . HCM;(3)

- VKSND Khu vực 2; (1)

- THA-DS Khu vực 2; (1)

- TAND Khu vực 2; (2)

- Công an Tp . HCM; (1)

- Phòng PV 06 - CA Tp. HCM;(1)

- Bị cáo;(1)

- Trại giam;(1) **Bùi Đức Nam**

- Sở Tư pháp; (1)

- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)

- Lưu, hình sự, hồ sơ; (18) (4)